

Mẫu: TTNN

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

### ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

#### 1. Thông tin tổng quát

- Tên học phần: <b>TIẾNG ANH 1</b>
- Tên tiếng Anh (nếu có): <b>GENERAL ENGLISH 1</b>
- Mã học phần (nếu có):
- Học kỳ: 1
- E-learning: <b>KHÔNG</b>
- E-portfolio: <b>KHÔNG</b>
Thuộc khối kiến thức/kỹ năng: Giáo dục đại cương <input checked="" type="checkbox"/> Cơ sở ngành <input type="checkbox"/> Chuyên ngành <input type="checkbox"/> Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp <input type="checkbox"/>
- Số tín chỉ: 2 (0+2)
+ Số tiết lý thuyết: 0
+ Số tiết thực hành: 60
-Project: <b>KHÔNG</b>
- Tự học: 120 tiết + Đọc tài liệu: 40 tiết + Làm bài tập: 80 tiết + Hoạt động khác (nếu có): 0 tiết
Yêu cầu của học phần:
- Học phần tiên quyết: tham gia kiểm tra Ngoại ngữ đầu vào tiếng Anh
- Học phần học trước: <b>KHÔNG</b>

#### 2. Mô tả học phần

Học phần gồm có 8 units giúp trang bị từng bước cho học viên những kiến thức cơ bản, cần thiết về từ vựng, ngữ pháp, phát âm, và các kỹ năng ngôn ngữ trong khoảng trình độ năng lực ngoại Ngữ A1-A2. Các chủ đề dùng để dạy chủ yếu được lấy trong giáo trình OUTCOMES (elementary) nhằm cung cấp cho người học hiểu những ngữ cảnh văn hóa tiếng Anh cơ bản, các bài học cơ bản về giao tiếp bằng tiếng Anh để người học có thể nhận ra vẻ đẹp và ích lợi của học tiếng Anh.

#### 3. Nguồn học liệu

##### Tài liệu bắt buộc:

[1] Hugh, D., Andrew, W. (2018). Students book: Outcomes (2nd edition). National Geographic Learning.

##### Tài liệu không bắt buộc:

[2] Hughes, J.; Stephenson, H. & Dummett, P. (2014). Life (level A1-A2). Cengage

[3] Soars, J. & Soars, L. (2009). American Headway 2. Oxford: Oxford University.

[4] Sarah, C., Peter, M. & (2015). New Cutting Edge. Pearson Longman

**Tài nguyên khác:**

Thực hành bài tập online tại: [MyELT.heinle.com](http://MyELT.heinle.com)

#### 4. Mục tiêu học phần

Sau khi học xong học phần này, người học có được kiến thức về từ mới, ngữ pháp, kỹ năng ngôn ngữ Tiếng Anh ở trình độ A1-A2. Cụ thể hơn, người học có thể viết một email hay letter thân mật về một chủ đề thân thuộc; có thể viết câu đơn và câu ghép đơn giản; có thể sử dụng các chiến lược đọc, nghe, nói cơ bản. Từ đó, người học có thể sử dụng những kiến thức tiếng Anh cơ bản đó vào những ngữ cảnh giao tiếp thường ngày trong môi trường trong và ngoài lớp học. Đồng thời, học phần cũng nhằm nâng cao thái độ học tích cực và lòng yêu mến học tiếng Anh của người học.

#### 5. Chuẩn đầu ra học phần

**Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra của CTĐT theo mức độ sau:**

N: Không đóng góp/không liên quan

S: Có đóng góp/liên quan nhưng không nhiều

H: Đóng góp nhiều/liên quan nhiều

Mã HP	Tên học phần	Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo							
		ELO1	ELO2	ELO3	ELO4	ELO5	ELO6	ELO7	ELO8
	<b>Tiếng Anh 1</b>	<b>H</b>	<b>S</b>	<b>S</b>	<b>H</b>	<b>H</b>	<b>S</b>	<b>H</b>	<b>S</b>

**Chi tiết Chuẩn đầu ra được mô tả trong bảng sau:**

Chuẩn đầu ra học phần (CELO)			CĐR của CTĐT (ELOx)
Kiến thức	CELO1	Áp dụng được các từ vựng cơ bản ở level A1-A2 liên quan các chủ đề đơn giản, quen thuộc như people and places, free time, home, holidays, shops, education, ... ; những chủ điểm ngữ pháp chính yếu (be, present time, there is/ there are, past simple, present continuous, comparatives, auxiliary verbs, going to, would like, ..., cách phát âm cơ bản (fast pronunciation: do you, repeat the sounds /l/ /r/ /w/ /j/; repeat the sounds /k/ /g/ /s/ /z/, understand fast speech, ...) vào trong các	ELO1,2

		ngữ cảnh giao tiếp thường nhật.	
	CELO2	Phân biệt giữa đọc tìm ý chi tiết và đọc tìm ý chính; nghe tìm ý chi tiết và ý chính; giữa câu cơ đơn, câu ghép và câu phức đơn giản.	ELO1,2
Kỹ năng	CELO3	Áp dụng tốt các chiến lược đọc, nghe, nói cơ bản vào việc đọc, nghe hiểu các tài liệu, và giao tiếp cơ bản ở mức độ A1 –A2	ELO 4,5
	CELO4	Thực hành viết thành công một email hay một bức thư thân mật về một chủ đề rõ ràng, dễ hiểu (my profile, making arrangements, visiting friends, ...)	ELO4
	CELO5	Sử dụng tốt bài tập trực tuyến myelt trong việc tự học tiếng Anh	ELO7
Năng lực tự chủ và trách nhiệm	CELO6	Thể hiện khả năng hợp tác, tinh thần trách nhiệm trong quá trình làm việc nhóm, trong việc tự học, và học trực tuyến	ELO8

## 6. Chỉ báo thực hiện chuẩn đầu ra

CELO	Performance Indicators (subCELO)	Description of Performance Indicators
CELO1	CELO1.1	Hiểu và sử dụng được cách phát âm cơ bản như lướt âm, nối âm, nhấn mạnh
	CELO1.2	Hiểu và biết vận dụng những điểm ngữ pháp chủ yếu từ các bài học vào ngữ cảnh thường nhật
	CELO1.3	Hiểu và biết cách học từ mới, từ họ hàng, cụm từ, đoán nghĩa của từ qua ngữ cảnh
CELO2	CELO2.1	Sơ đồ hóa lại được đặc điểm đọc tìm ý chi tiết, đọc tìm ý chính
	CELO2.2	Trình bày lại được đặc điểm nghe tìm ý chi tiết, nghe tìm ý chính
	CELO2.3	Phân biệt được câu đơn, câu ghép và câu phức trong tiếng Anh
CELO3	CELO3.1	Sử dụng được các chiến lược đọc cơ bản như: đoán nghĩa của từ qua ngữ cảnh, đọc tìm ý chi tiết, đọc tìm ý chính
	CELO3.2	Sử dụng được các chiến lược nghe cơ bản như: chuẩn bị trước, trong, sau khi nghe, nghe tìm ý chi tiết, nghe tìm ý chính, đoán khi nghe
	CELO3.3	Giới thiệu được về bản thân và sử dụng được các chiến lược nói cơ bản như: chuẩn bị trước, trong khi nói, tìm ý trước khi nói, cách nghe câu hỏi của giám khảo
	CELO3.4	Có thể viết đúng câu đơn, câu ghép, câu phức

CELO	Performance Indicators (subCELO)	Description of Performance Indicators
CELO4	CELO4.1	Có thể phân biệt sự khác nhau giữa thư và email; thân mật và trang trọng, hình thức cơ bản của một là email/ thư
	CELO4.2	Có thể viết hoàn chỉnh, đạt mục đích giao tiếp một bức thư hay email thân mật về một tình huống thường nhật.
CELO5	CELO5.1	Đăng ký thành công lớp học online; tuân thủ đầy đủ các quy định về việc tự học, học online của trường và bộ môn tiếng Anh. Hoàn thành tốt các bài tập online, các bài tập các bài tập nhóm, các bài tập cá nhân trong và ngoài lớp học.
	CELO5.2	Có thể tìm kiếm tài liệu, clip, ... hỗ trợ học tiếng Anh trên mạng
CELO6	CELO6.1	Tôn trọng văn hóa của các nước khác nhất là các nước nói tiếng Anh
	CELO6.2	Có thể thảo luận với người khác về tầm quan trọng của việc học tiếng Anh.

## 7. Đánh giá học phần

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Chỉ báo thực hiện (CELO <sub>x,y</sub> )	Tỉ lệ (%)
<b>A. Đánh giá quá trình</b>				<b>50</b>
<b>A.1 Đánh giá thái độ học tập</b>				<b>25</b>
Tham dự lớp	-Tham gia đầy đủ các buổi học trên lớp	Tuần 1-15	CELO5.1	5
Làm bài tập đầy đủ	-Thảo luận tích cực trong lớp và làm việc nhóm -Làm bài tập online, bài tập về nhà đầy đủ	Tuần 1-15	CELO5.2 CELO6.2	20
<b>A.2 Kiểm tra giữa kỳ</b>				<b>25</b>
Tự luận/trắc nghiệm/bài tập lớn/ ...	-Làm bài kiểm tra nghe, đọc, viết khoảng 90 phút giống dạng thức đề thi cuối kỳ; nói (1 buổi thi khác)	Tuần 13+14	CELO1.1 CELO1.2 CELO1.3	15
	Nghe gồm 5 phần: Phần 1: 5 câu, multiple choice Phần 2: 5 câu, multiple choice Phần 3: 5 câu, fill in the form Phần 4: 5 câu, multiple choice Phần 5: 5 câu, fill in the form  -Đọc gồm 3 phần:		CELO2.1 CELO2.2 CELO2.3  CELO3.1 CELO3.2	10

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Chỉ báo thực hiện (CELO <sub>x,y</sub> )	Tỉ lệ (%)
	<p>+Phần 1: 10 câu, sentence completion; trắc nghiệm từ vựng, ngữ pháp; 3 lựa chọn A,B,C</p> <p>+Phần 2: 10 câu, text completion; 3 lựa chọn A,B,C</p> <p>+ Phần 3: 20 câu, reading comprehension:  Đọc đoạn văn thứ 1 và thực hiện 2 yêu cầu: trả lời 5 câu T/F, và matching (5 câu);</p> <p>Đọc đoạn văn thứ 2 và thực hiện 2 yêu cầu: chọn câu trả lời đúng (trắc nghiệm), đọc văn bản và điền vào chỗ trống không quá 3 từ/ số/ ký hiệu.</p> <p>-Viết: gồm 3 phần  +phần 1: 10 câu, correction  +Phần 2: 5 câu, unscramble  +Phần 3: 5 câu, sentence building</p> <p>-Thi nói gồm 2 phần:  +thí sinh trả lời câu hỏi theo chủ đề  +thí sinh phát biểu ý kiến về 1 chủ đề</p>		<p>CELO3.3 CELO3.4</p> <p>CELO4.1 CELO4.2</p>	
...				
<b>B. Đánh giá kết thúc học phần</b>				<b>50</b>
Tự luận/trắc nghiệm/bài tập lớn/ ...	<p>-Làm bài kiểm tra nghe, đọc, viết khoảng 90 phút. Thi trên phòng máy tính của trường. Riêng môn viết thi kết hợp trên máy tính (70% điểm) và trên giấy (30% điểm)</p> <p>-Nói (1 buổi thi khác với giám khảo)</p> <p>Nghe gồm 5 phần:  Phần 1: 5 câu, multiple choice  Phần 2: 5 câu, multiple choice  Phần 3: 5 câu, fill in the form  Phần 4: 5 câu, multiple choice  Phần 5: 5 câu, fill in the form</p> <p>-Đọc gồm 3 phần:  +Phần 1: 10 câu, sentence completion; trắc nghiệm từ vựng, ngữ pháp; 3 lựa chọn A,B,C</p>	<p>Tuần 16</p> <p>Tuần 17</p>	<p>CELO1.1 CELO1.2 CELO1.3</p> <p>CELO2.1 CELO2.2 CELO2.3</p> <p>CELO3.1 CELO3.2 CELO3.3 CELO3.4</p> <p>CELO4.1 CELO4.2</p>	50

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Chỉ báo thực hiện (CELO <sub>x,y</sub> )	Tỉ lệ (%)
	<p>+Phần 2: 10 câu, text completion; 3 lựa chọn A,B,C            + Phần 3: 20 câu, reading comprehension:            Đọc đoạn văn thứ 1 và thực hiện 2 yêu cầu: trả lời 5 câu T/F, và matching (5 câu);</p> <p>đọc đoạn văn thứ 2 và thực hiện 2 yêu cầu: chọn câu trả lời đúng (trắc nghiệm), đọc văn bản và điền vào chỗ trống không quá 3 từ/ số/ ký hiệu.</p> <p>-Viết thi gồm 2 lần thi:            Tại phòng thi, 7 điểm gồm 3 phần sau            +phần 1: 10 câu, correction            +Phần 2: 5 câu, unscramble            +Phần 3: 5 câu, sentence building            Thi tại lớp 3 điểm, giáo viên giao ngẫu nhiên cho thí sinh 1 chủ đề viết trong ngân hàng đề thi (viết email/ letter)</p> <p>-Thi nói (giảng viên khác gác thi) gồm 2 phần:            +thí sinh trả lời câu hỏi theo chủ đề            +thí sinh phát biểu ý kiến về 1 chủ đề</p>			

## 8. Nội dung học phần và kế hoạch giảng dạy

### 8.1. Lý thuyết

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Chuẩn đầu ra (CELO <sub>x,y</sub> )	Tài liệu tham khảo
1	<p><b>A. Tìm hiểu và thảo luận về khóa học tiếng Anh 1 như:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- các thông tin về khóa học:</li> <li>- <b>2 (0+2) có ý nghĩa gì?,</b></li> <li>- <b>bài tập online:</b> cách tạo tài khoản, đăng nhập, hướng dẫn làm bài tập, cách nhờ hỗ trợ kỹ thuật khi gặp khó khăn, quy định cấm thi (khi không làm đủ bài % bài tập online), ....</li> <li>-kiểm tra giữa kỳ: khi nào kiểm, dạng bài thi</li> <li>-các bài tập cộng điểm nếu có, bài tập về nhà</li> <li>-nội quy lớp học: cấm thi khi nghỉ học quá thời gian quy định</li> <li>-mua sách học ở đâu; giới thiệu về giáo trình học, các nguồn học liệu khác</li> <li>-kiểm tra cuối kỳ: khi nào và dạng bài thi</li> <li>-Thảo luận : các bạn sinh viên có mong muốn gì khi học khóa học này, các bạn có khó khăn gì khi học khóa học này, câu hỏi gì...</li> </ul> <p><b>B. giới thiệu cho học viên đề cương chi tiết môn học tiếng Anh 1</b></p>	<p><b>Hoạt động dạy và học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thảo luận nhóm</li> <li>+ Trình bày, chia sẻ, tranh luận trước lớp</li> <li>+ Góp ý và tổng kết</li> </ul> <p><b>Hoạt động tự học:</b> tìm hiểu thêm về giáo trình Outcomes theo nhóm thông qua việc vẽ mind map các thông tin cơ bản của giáo trình</p> <p>-Thực hành đăng nhập bài tập online Myelt.</p>	<p>CELO5.1</p> <p>CELO5.2</p>	[1] trang 6-7

	<p><b>C. Thực hành tạo tài khoản và đăng nhập vào lớp học online và làm thử 1 bài tập (thực hành theo nhóm)</b></p> <p><b>Unit 1: People and places</b>  1. Describe people and place  +Words for unit 1  +Listen and check your answer  +Talk to other students about your names</p> <p>2. Introduce yourself  +work in pairs and say the names of everyone in your class  +Listen to a teacher and a student at an English-language school</p>	<p><b>Hoạt động đánh giá:</b>  Đánh giá bài làm nhóm và trình bày của từng nhóm</p>	<p>CELO2.1  CELO2.2  CELO2.3</p> <p>CELO3.1  CELO3.2  CELO3.3  CELO3.4</p>	
2	<p><b>Unit 1: People and places (continue)</b>  3. Explain where you are from  +vocabulary about countries  +Look at photo on pages 6 and 7 and say what country or part of the world</p> <p>4. Talk about job and where you work</p>	<p><b>Hoạt động dạy và học:</b>  + Thảo luận và làm bài tập thực hành kỹ năng nói, nghe tìm ý chi tiết</p>	<p>CELO1.1  CELO1.2  CELO1.3</p> <p>CELO2.1  CELO2.2  CELO2.3</p> <p>CELO3.1</p>	<p>[1] trang 8-13</p>



	<p>+ vocabulary job and workplaces: matching</p> <p>+Listen to 4 conversations and circle the world you hear (P10)</p> <p>+read the sentences and decide whether these people like their jobs or not</p> <p>+speaking about job</p> <p>5. Grammar: present simple; there is and there are</p> <p>+complete the text</p> <p>+Put the words in the correct order</p> <p>+write about three people you know and then tell a partner about them</p> <p>6. Reading and then say more about your town and city: A nice place to live</p> <p><b>*Self-study Contents:</b></p> <p>+Listen to the sentences (P13)</p> <p>+Exercise 11: practice there is and there are</p> <p>+sounds and vocabulary review</p>	<p><b>Hoạt động đánh giá:</b></p> <p>+ Sửa bài tập liên quan trực tiếp trong giờ học: <b>rèn kỹ năng nói, nghe thông tin chi tiết</b></p> <p>+ Sửa bài tập ngữ pháp</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b></p> <p>Sinh viên luyện tập thêm về cấu trúc there is/ there are;</p> <p>-luyện tập phân biệt âm và từ mới</p>	<p>CELO3.2 CELO3.3 CELO3.4</p> <p>CELO4.1 CELO4.2</p>	
--	--	---	---	--

3	<p><b><u>Unit 2: free time</u></b></p> <p>1. Talk about free time activities          +Words for unit 2: matching          +Listen and check your answer</p> <p>2. Discuss what you like and you don't like          +Listen and fill in the table          +speaking (p16): ask about like and dislike</p> <p>3. Grammar: verb patterns, adverbs of frequency; countable and uncountable nouns          +write the full sentences from the notes (p16)          +complete the table (p18)          +complete the sentences with countable and uncountable nouns          +Discuss and then write sentences that are true about you. (p21)</p> <p>4. Talk about how often and when you do</p>	<p><b>Hoạt động dạy và học:</b>          + Thảo luận và làm bài tập thực hành kỹ năng nói, nghe tìm ý chi tiết</p> <p><b>Hoạt động đánh giá:</b>          + Sửa bài tập liên quan trực tiếp trong giờ học: <b> rèn kỹ năng nói, nghe thông tin chi tiết</b>          + Sửa bài tập ngữ pháp</p> <p>+Trả lời các câu hỏi về bài tập online Myelt</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b>          Sinh viên luyện tập thêm về cấu</p>	<p>CELO1.1          CELO1.2          CELO1.3</p> <p>CELO2.1          CELO2.2          CELO2.3</p> <p>CELO3.1          CELO3.2          CELO3.3          CELO3.4</p> <p>CELO4.1          CELO4.2</p> <p>CELO5.1          CELO5.2</p>	<p>[1] trang 14-21</p>
---	---	--	---	------------------------

	<p>things: I usually finish at five + arrange to meet</p> <p>5. Reading: Do you have any free time? (p19)</p> <p>Then discuss and write about your daily life</p> <p><b>*Self-study Contents:</b> +Exercise 15: listen 8 sentences and try to write them down +sound and vocabulary review +Video 1 and review 1</p>	<p>trúc there is/ there are;</p> <p>-luyện tập phân biệt âm và từ mới</p> <p>+Giải đáp về bài tập online Myelt</p>		
4	<p><b>Review 1 and video 1</b> <b>Video 1 (P22)</b> Task 1: Vocabulary elicit and discussion</p> <p>Task 2: watch the first part of video and then answer the questions</p> <p>Task 3: watch the rest of the video. Does the speaker say the same 10 things as you?</p> <p>Task 4: pair speaking practice Task 5: group speaking practice</p> <p><b>Review 1 (P23)</b> 1. Grammar, task 1,2,3,4,5 (P23) 2. Vocabulary, task 6,7,8,9 (P23)</p>	<p><b>Hoạt động dạy và học:</b> + Thảo luận và làm bài tập thực hành kỹ năng nói, nghe</p> <p><b>Hoạt động đánh giá:</b> + Sửa bài tập liên quan trực tiếp trong giờ học: <b>rèn kỹ năng nói, nghe thông tin chi tiết</b></p>	<p>CELO1.1 CELO1.2 CELO1.3</p> <p>CELO2.1 CELO2.2 CELO2.3</p> <p>CELO3.1 CELO3.2 CELO3.3 CELO3.4</p> <p>CELO4.1</p>	<p>[1] trang 22,23</p> <p>[1] trang 22,23</p>

	<p><b>Homework:</b> understanding the fast speech, task 6,7 (P22)</p>	<p>+ Sửa bài tập ngữ pháp, từ vựng</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b> Sinh viên luyện tập thêm về understanding the fast speech, task 6,7 (P22)</p>	<p>CELO4.2 CELO 6.1 CELO 6.2</p>	
5	<p><b>Unit 3: Home</b></p> <p>1. Talk about the area you live in +vocabulary in unit 3: matching +listen, repeat and check the words</p> <p>2. Name things you often buy and do + Is there one near here? +vocabulary: local facilities +Discussion in group: the places in exercise 2 (p.26)</p> <p>3. Explain where things are +grammar: prepositions of place; pronouns, possessive adjective and 's; can and can't +Label the pictures</p>	<p><b>Hoạt động dạy và học:</b> + Thảo luận và làm bài tập thực hành kỹ năng nói, nghe</p> <p><b>Hoạt động đánh giá:</b> + Sửa bài tập liên quan trực tiếp trong giờ học: <b>rèn kỹ năng nói, nghe thông tin chi tiết</b> + Sửa bài tập</p>	<p>CELO1.1 CELO1.2 CELO1.3</p> <p>CELO2.1 CELO2.2 CELO2.3</p> <p>CELO3.1 CELO3.2 CELO3.3 CELO3.4</p> <p>CELO4.1 CELO4.2</p>	<p>[1] trang 24 đến 31</p>

	<p>+complete the table (p.28) +put the words in the correct order (p.31)</p> <p>4. Explain what you need to do +matching vocabulary and pictures +listening: Can you help me? + practice conversations</p> <p>5. Collocations +Match the verbs and the groups of suitable nouns +Say things about you and people you live with</p> <p><b>*Self-study Contents:</b> +exercise 9,11: (p.31) +sound and vocabulary review</p>	<p>ngữ pháp</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b> Sinh viên luyện tập thêm về speaking: sounds and vocabulary review</p> <p>+Giải đáp về bài tập online Myelt</p>	<p>CELO5.1 CELO5.2</p>	
6	<p><b>Unit 4: Holidays</b></p> <p>1. Talk about what you did in the past +Match the words and phrases in to the photos +Listen and check your answer about vocabulary +listen 4 conversations about I had a great weekend</p>	<p><b>Hoạt động dạy và học:</b> + Thảo luận và làm bài tập thực hành kỹ năng nói, nghe</p> <p><b>Hoạt động đánh giá:</b> + Sửa bài tập liên quan trực tiếp</p>	<p>CELO1.1 CELO1.2 CELO1.3</p> <p>CELO2.1 CELO2.2 CELO2.3</p> <p>CELO3.1 CELO3.2 CELO3.3</p>	<p>[1] trang 32 đến 39</p>

	<p>2. Comment on what people tell you +grammar: simple past +complete the sentences about things people did last weekend +write three things you did in the past that are great</p> <p>3. Talk about date and month +vocabulary dates and months +group discussion about four photos +listen and write dates you hear about holidays</p> <p>4. Ask and answer questions about holidays +that sounds + adjective: practice it and conversations +-ed pronunciation +speaking: did you have a nice weekend?</p> <p><b>*Self-study Contents:</b> +exercise 8,9: (p.39) +sound and vocabulary review +videos 2 and review 2</p>	<p>trong giờ học: <b>rèn kỹ năng nói, nghe thông tin chi tiết</b> + Sửa bài tập ngữ pháp</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b> Sinh viên luyện tập thêm về speaking: sounds and vocabulary review</p> <p>+Giải đáp về bài tập online Myelt</p>	<p>CELO3.4</p> <p>CELO4.1 CELO4.2</p> <p>CELO5.1 CELO5.2</p>	
7	<p><b>Review 2 &amp; video 2</b> <b>Video 2: Alex the parrot</b></p>	<p><b>Hoạt động dạy và học:</b></p>	<p>CELO1.1 CELO1.2</p>	<p>[1] trang 40 đến 41</p>

	<p>Watching the video and do the task 1,2,3,4 (P40)</p> <p><b>Review 2</b></p> <p>1. Grammar, task 1,2,3,4,5,6 (P41)</p> <p>2. Vocabulary, task 7,8,9,10 (P41)</p> <p><b>Homework: understanding the fast speech</b>, task 5,6 (P40)</p>	<p>+ Thảo luận và làm bài tập thực hành kỹ năng nói, nghe</p> <p><b>Hoạt động đánh giá:</b></p> <p>+ Sửa bài tập liên quan trực tiếp trong giờ học: <b>rèn kỹ năng nói, nghe thông tin chi tiết</b></p> <p>+ Sửa bài tập ngữ pháp, từ vựng</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b></p> <p>Sinh viên luyện tập thêm về understanding the fast speech (P40)</p>	<p>CELO1.3</p> <p>CELO2.1</p> <p>CELO2.2</p> <p>CELO2.3</p> <p>CELO3.1</p> <p>CELO3.2</p> <p>CELO3.3</p> <p>CELO3.4</p> <p>CELO4.1</p> <p>CELO4.2</p> <p>CELO6.1</p> <p>CELO6.2</p>	
8	<b>Unit 5: Shops</b>	<b>Hoạt động dạy</b>	CELO1.1	[1] trang 42

	<p>1. Describe what you want + vocabulary for unit 5: pictures and words or phrases matching +Listen and check the answer</p> <p>2. Talk to a shop assistant +how much is that red one? +listen to three conversations in markets +grammar: present continuous,</p> <p>3. Understand prices +listen and write the number you hear +compare your answer with your friends + reading: big sale</p> <p>4. Follow directions in the store +vocabulary about department store +listen to four conversations in a department store +speaking: imagine you are in a department store. Think of something you want to buy and role play conversation between a customer and a shop assistant</p> <p><b>*Self-study Contents:</b></p>	<p><b>và học:</b> + Thảo luận và làm bài tập thực hành kỹ năng nói, nghe</p> <p><b>Hoạt động đánh giá:</b> + Sửa bài tập liên quan trực tiếp trong giờ học: <b>rèn kỹ năng nói, nghe thông tin chi tiết</b> + Sửa bài tập ngữ pháp</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b> Sinh viên luyện tập thêm về speaking: sounds and vocabulary review</p> <p>+Giải đáp về bài tập online Myelt</p>	<p>CELO1.2 CELO1.3</p> <p>CELO2.1 CELO2.2 CELO2.3</p> <p>CELO3.1 CELO3.2 CELO3.3 CELO3.4</p> <p>CELO4.1 CELO4.2</p> <p>CELO5.1 CELO5.2</p>	<p>đến 49</p>
--	--	--	--	---------------



	+exercise 8,9: (p.49) +sound and vocabulary review			
9	<p><b>Unit 6: Education</b></p> <p>1. Describe classmates and teachers + words for unit 6 +listen and check the answer</p> <p>2. Name school and university subjects +vocabulary about subjects at school or university +discussion about the subject (p. 53) +listen to three conversations about studying</p> <p>3. Talk about course you are doing +developing conversations: how's the course going? +conversation practice +Grammar: modifiers; comparatives</p> <p>4. Talk about language and education (p.53) +reading: The world in a school +learning and training vocabulary</p> <p>5. Give opinions about what's better +speaking 13 (p57): choose five things from the box, and decide if they are</p>	<p><b>Hoạt động dạy và học:</b> + Thảo luận và làm bài tập thực hành kỹ năng nói, nghe</p> <p><b>Hoạt động đánh giá:</b> + Sửa bài tập liên quan trực tiếp trong giờ học: <b>rèn kỹ năng nói, nghe thông tin chi tiết</b> + Sửa bài tập ngữ pháp</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b> Sinh viên luyện tập thêm về speaking: sounds and vocabulary review</p>	<p>CELO1.1 CELO1.2 CELO1.3</p> <p>CELO2.1 CELO2.2 CELO2.3</p> <p>CELO3.1 CELO3.2 CELO3.3 CELO3.4</p> <p>CELO4.1 CELO4.2</p> <p>CELO5.1 CELO5.2</p>	[1] trang 50 đến 57

	<p>better or worse now than before. +share your ideas</p> <p><b>*Self-study Contents:</b> +sound and vocabulary review (p.57) + review 3 and video 3</p>	+Giải đáp về bài tập online Myelt		
10	<p><b>Review 3 &amp; video 3 (PHOTO CAMP)</b> 1. <b>Video 3</b>, task 1,2,3,4,5,6 (P58)</p> <p><b>2. Review 3</b> Grammar, task 1,2,3,4 (P59) Vocabulary, task 5,6,7,8 (P59)</p> <p>3. <b>Homework:</b> understanding the fast speech, task 7,8 (P58)</p>	<p><b>Hoạt động dạy và học:</b> + Thảo luận và làm bài tập thực hành kỹ năng nói, nghe</p> <p><b>Hoạt động đánh giá:</b> + Sửa bài tập liên quan trực tiếp trong giờ học: <b>rèn kỹ năng nói, nghe thông tin chi tiết</b> + Sửa bài tập ngữ pháp, từ vựng</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b> Sinh viên luyện tập thêm về</p>	<p>CELO1.1 CELO1.2 CELO1.3</p> <p>CELO2.1 CELO2.2 CELO2.3</p> <p>CELO3.1 CELO3.2 CELO3.3 CELO3.4</p> <p>CELO4.1 CELO4.2</p> <p>CELO6.1 CELO6.2</p>	[1] trang 58 đến 59

		understanding fast speech (stressed sounds)		
11	<p><b>Unit 7: People I know</b></p> <p>1. Talk about your family +vocabulary for unit 7 +listen and check the answer</p> <p>2. Express surprise +grammar: auxiliary verbs, have to and don't have to +pronunciation (p63), exercises 12,13</p> <p>3. Give opinions about your family life +vocabulary about family, relationships +listen three conversations about family +developing conversations: adding information</p> <p>4. Talk about people you know +Reading: I have a lot of housework +vocabulary describing people</p>	<p><b>Hoạt động dạy và học:</b> + Thảo luận và làm bài tập thực hành kỹ năng nói, nghe</p> <p><b>Hoạt động đánh giá:</b> + Sửa bài tập liên quan trực tiếp trong giờ học: <b> rèn kỹ năng nói, nghe thông tin chi tiết</b> + Sửa bài tập ngữ pháp</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b> Sinh viên luyện tập thêm về speaking +Giải đáp về bài</p>	<p>CELO1.1 CELO1.2 CELO1.3</p> <p>CELO2.1 CELO2.2 CELO2.3</p> <p>CELO3.1 CELO3.2 CELO3.3 CELO3.4</p> <p>CELO4.1 CELO4.2</p> <p>CELO5.1 CELO5.2</p>	[1] trang 60 đến 67

	<p>+listen to four people talking about friends</p> <p><b>*Self-study Contents:</b>          +exercise 11,12: (p.66)          +speaking: Talk about 4 people you know-not your family member</p>	tập online Myelt		
12	<p><b>Unit 8: Plans</b></p> <p>1. Talk about people's plans          +vocabulary for unit 8          +listen and check the answers          +speaking: what are your plans?</p> <p>2. Make simple suggestions          +grammar: going to; would like to          +vocabulary about common activities          +listen to three conversations about plans (p.70)          +making suggestions (p.71)</p> <p>3. Talk about things you would like to do          +Speaking: tell a partner which things below you are going to do today,</p>	<p><b>Hoạt động dạy và học:</b>          + Thảo luận và làm bài tập thực hành kỹ năng nói, nghe</p> <p><b>Hoạt động đánh giá:</b>          + Sửa bài tập liên quan trực tiếp trong giờ học: <b>rèn kỹ năng nói, nghe thông tin chi tiết</b>          + Sửa bài tập ngữ pháp</p> <p><b>Hoạt động tự học:</b></p>	<p>CELO1.1          CELO1.2          CELO1.3</p> <p>CELO2.1          CELO2.2          CELO2.3</p> <p>CELO3.1          CELO3.2          CELO3.3          CELO3.4</p> <p>CELO4.1          CELO4.2</p> <p>CELO5.1          CELO5.2</p>	[1] trang 68 đến 75

	<p>tomorrow +How about ....?</p> <p>4. Give basic opinions and reasons +vocabulary for and against +reading: your opinion Matters +read the plans and decide which you are for and which you are against</p> <p><b>*Self-study Contents:</b> +exercise 10,11: (p.75) +video 4 and review 4</p>	<p>Sinh viên luyện tập thêm về speaking: sounds and vocabulary review</p> <p>+Giải đáp về bài tập online Myelt</p>		
13	<p><b>Review 4 &amp; video 4</b> (Two KENYAN Guys in Texas) 1. <b>Video 4</b>, task 1,2,3,4,5 (P76)</p> <p><b>2. Review 4</b> 1. Grammar, task 1,2,3,4,5 (P77) 2. Vocabulary, task 6,7,8 (P77)</p> <p><b>3. Homework</b>, understanding the fast speech, task 6,7 (P76)</p>	<p><b>Hoạt động dạy và học:</b> + Thảo luận và làm bài tập thực hành kỹ năng nói, nghe</p> <p><b>Hoạt động đánh giá:</b> + Sửa bài tập liên quan trực tiếp trong giờ học: <b>rèn kỹ năng nói, nghe thông</b></p>	<p>CELO1.1 CELO1.2 CELO1.3</p> <p>CELO2.1 CELO2.2 CELO2.3</p> <p>CELO3.1 CELO3.2 CELO3.3 CELO3.4</p>	[1] trang 76 đến 77

		<b>tin chi tiết</b> + Sửa bài tập ngữ pháp, từ vựng  <b>Hoạt động tự học:</b> Sinh viên luyện tập thêm về understanding fast speech: stressed sounds	CELO4.1 CELO4.2  CELO6.1 CELO6.2	
14	Kiểm tra giữa kỳ: listening, reading and writing (paper): 90 minutes  Speaking test: mỗi bạn có khoảng 3-5 phút thi nói		CELO3.1 CELO3.2 CELO3.3  CELO4.1 CELO4.2  CELO6.1 CELO6.2	
15	+Sửa bài kiểm tra giữa kỳ; công bố điểm đánh giá trong lớp học của sinh viên (còn gọi là điểm giữa kỳ) để sinh viên rút kinh nghiệm và học từ cái sai. +Ôn tập lại các nội dung chính của khóa học (học viên làm nhóm, vẽ mind map các	<b>Hoạt động dạy và học:</b> + Thảo luận và chia sẻ ý kiến  <b>Hoạt động đánh giá:</b>		

	nội dung chính đã học trong khóa học: nhóm từ vựng, nhóm ngữ pháp, nhóm nghe, nhóm đọc, nhóm viết, nhóm nói). Mỗi nhóm 1 yêu cầu.	+ Sửa bài test, + Sửa góp ý mind map các nhóm chia sẻ		
		<b>Hoạt động tự học:</b> sinh viên luyện tập thêm về video 4 và review 4 (P76,77)		

## 8.2. Thực hành

Buổi	Nội dung	Hoạt động dạy, học và đánh giá	Chuẩn đầu ra (CELO <sub>x.y</sub> )	Tài liệu tham khảo
1	<b>Bài thực hành 1:</b> +Thực hành kỹ năng nói: mô tả ngắn về con người và cảnh đẹp ở quê hương bạn  +Viết 3 câu đơn, 2 câu ghép, 1 câu phức về tầm quan trọng của việc học tiếng Anh	<b>Hoạt động dạy và học:</b> + Thảo luận và sinh viên thực hành bài tập kỹ năng nói; viết câu đơn <b>Hoạt động đánh giá:</b> + sinh viên trình bày trước lớp. Cả lớp và giảng viên cùng góp ý.	CELO2.2 CELO2.3 CELO3.3 CELO3.4 CELO6.2	Nguồn mở
2	<b>Bài thực hành 2:</b>  Quay 1 clip ghi lại your free time activities	<b>Hoạt động dạy và học:</b> +sinh viên thảo luận trong nhóm, sau đó thực hành bài tập kỹ năng nói và nộp sản phẩm clip	CELO3.3 CELO1.1	Tham khảo clip nói về chủ đề này trên mạng như Youtube

		<p>nói.</p> <p><b>Hoạt động đánh giá:</b> +vài nhóm sinh viên chia sẻ, trình bày clip trước lớp. Cả lớp và giảng viên cùng góp ý.</p>		
3	<p><b>Bài thực hành 3:</b></p> <p>Viết email/ letter thân mật cho Daisy, một người bạn ở nước khác và giới thiệu về bản thân bạn, gia đình, sở thích.</p>	<p><b>Hoạt động dạy và học:</b> +sinh viên thảo luận trong nhóm tìm ý, sau đó thực hành bài tập kỹ năng viết và nộp sản phẩm email/ letter lên zalo lớp để cả lớp cùng nhận xét.</p> <p><b>Hoạt động đánh giá:</b> <b>Nhận xét trên zalo lớp</b></p>	<p>CELO3.4 CELO4.1 CELO4.2 CELO6.1</p>	<p>Giáo trình [1] Unit 2 trang 153</p>
4	<p><b>Bài thực hành 4:</b></p> <p>Thực hành làm và triển lãm thiệp Giáng Sinh, năm mới bằng tiếng Anh. Thiệp đẹp nhất và đúng với văn hóa Anh-Mỹ sẽ được điểm Bonus</p>	<p><b>Hoạt động dạy và học:</b> +sinh viên thảo luận trong nhóm tìm ý, sau đó thực hành bài tập kỹ năng viết và nộp sản phẩm là một tấm thiệp giáng sinh bằng tiếng Anh lên zalo lớp để cả lớp cùng nhận xét.</p> <p><b>Hoạt động đánh giá:</b> <b>Nhận xét trên zalo lớp và</b></p>	<p>CELO3.4 CELO6.1</p>	<p><b>Nguồn mở</b></p>



		bầu ra 3 thiệp đẹp và ý nghĩa nhất		
5	<p><b>Bài thực hành 5:</b> Thực hành nói theo đôi trong ngữ cảnh mua sắm tại siêu thị Big C Bình Dương. Sinh viên A sẽ hỏi sinh viên B những vật cần mua. Sinh viên B trả lời và nói giá những vật cần mua đó.</p>	<p><b>Hoạt động dạy và học:</b> +sinh viên thảo luận trong nhóm tìm ý, sau đó thực hành bài tập kỹ năng nói theo đôi. <b>Hoạt động đánh giá:</b> Vài cặp sẽ chia sẻ bài nói của họ. Giáo viên và cả lớp nhận xét, góp ý</p>	<p>CELO1.1 CELO1.2 CELO3.3</p>	
6	<p><b>Bài thực hành 6:</b>  Rèn kỹ năng đọc và phát triển từ vựng về quảng cáo tuyển dụng trên mạng bằng tiếng Anh</p>	<p>Các bạn sinh viên thực hành cá nhân kỹ năng đọc -thảo luận theo nhóm về kết quả đọc, thực hành đoán nghĩa của từ. Giáo viên nhận xét và góp ý</p>	<p>CELO3.4  CELO5.1  CELO5.2</p>	Tài liệu mở

## 9. Hướng dẫn Học phần

### 9.1. Đối với sinh viên:

- Giờ tự học: Bên cạnh giờ học theo lịch trình, sinh viên nên dành hơn một trăm năm mươi giờ cho các hoạt động tự học, thực tế bao gồm các nội dung sau:

- Chuẩn bị bài học mới, đọc tài liệu tham khảo và xem lại các ghi chú và tài liệu từ các bài học trước;
- Hoàn thành các hoạt động được giao có thể bao gồm làm bài tập, làm việc nhóm; làm bài tập online

- Tham dự các bài giảng trên lớp đầy đủ, ít nhất 80%
- Hoàn thành tất cả các bài tập do giảng viên đưa ra;
- Hoàn thành tất cả các bài tập khi được giao - học viên không làm bài kiểm tra giữa khóa mà không có lí do chính đáng, không xin phép vắng kiểm tra giữa kỳ sẽ nhận được 0 điểm.
- Sinh viên phải **làm đúng** ít nhất 50% số bài tập online theo quy định

### 9.2. Đối với giảng viên:

- Đảm bảo nội dung trọng tâm, tính khoa học của bài giảng
- Đảm bảo kế hoạch giảng dạy của học phần
- Chuẩn bị bài giảng, giáo trình, tài liệu tham khảo đi kèm
- Khai thác các phương tiện, công cụ dạy học
- Bao quát lớp, sử dụng thời gian hợp lý
- Hướng dẫn sinh viên cẩn thận, kỹ về bài tập online, quy định cấm thi. **Công bố danh sách cấm thi trước lớp vào buổi học thứ 13**

## 10. Phiên bản chỉnh sửa

STT	PHIÊN BẢN	THỜI GIAN DỰ KIẾN CHỈNH SỬA	GHI CHÚ
1	1.0	Kết thúc năm học	

## 11. Phụ trách học phần

STT	GIẢNG VIÊN	MAIL LIÊN HỆ	GHI CHÚ
1	Trần Ngọc Mai	maitn@tdmu.edu.vn	
2	Nguyễn Thị Xuân Hồng	hongntx@tdmu.edu.vn	
3	Trịnh Huỳnh Chấn	chanth@tdmu.edu.vn	
4	Thái Bửu Tuệ	tuetb@tdmu.edu.vn	

- Trung tâm Ngoại Ngữ: Chương trình đại học
- Địa chỉ: Số 06 Đường Trần Văn Ơn, P. Phú Lợi, Tp. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương
- Email liên hệ: flc@tdmu.edu.vn  
Điện thoại: 02743837804

*Bình Dương, ngày 26 tháng 4 năm 2021*

**GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM**

**GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN**

**HIỆU TRƯỞNG**

**PHÒNG ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC**

**PHỤ LỤC**  
**RUBRICS CÁC BÀI KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ (Thang điểm 10)**

**ĐÁNH GIÁ QUÁ TRÌNH**

**1. Rubrics tham dự lớp**

<b>TIÊU CHÍ</b>	<b>CHỈ BÁO THỰC HIỆN</b>	<b>TỐT (8-10 điểm)</b>	<b>KHÁ (5-7 điểm)</b>	<b>ĐẠT (3-4 điểm)</b>	<b>KHÔNG ĐẠT (0 điểm)</b>
<b>Thời gian tham dự</b>	CELO5.1 CELO6.2	80 đến 100% ( 5đ)	60 đến <80% (4đ)	30 đến <60% (2đ)	30 đến <60% (0đ)
<b>Thái độ tham dự</b>		Hầu như luôn chú ý, tích cực đóng góp (5đ)	Đa số thời gian có chú ý và có đóng góp nhiều (3đ)	Đôi lúc mất tập trung và có đóng góp nhưng chưa nhiều (2đ)	Hầu như không chú ý và hầu như không có đóng góp (0đ)

**2. Rubrics hoàn thành bài tập online (Myelt)**

<b>TIÊU CHÍ</b>	<b>CHỈ BÁO THỰC HIỆN</b>	<b>TỐT (8-10 điểm)</b>	<b>KHÁ (5-7 điểm)</b>	<b>ĐẠT (3-4 điểm)</b>	<b>KHÔNG ĐẠT (0 điểm)</b>
<b>Phần trăm bài tập online làm đúng</b>	CELO5.1 CELO5.2 CELO6.2	80 đến 100% ( 5đ)	60 đến <80% (4đ)	30 đến <60% (2đ)	30 đến <60% (0đ)
<b>Hỏi và trao đổi thắc mắc</b>		tích cực và thường xuyên (5đ)	khá tích cực và thỉnh thoảng (3đ)	có trao đổi nhưng rất ít (2đ)	không (0đ)

<b>cùng giáo viên</b>					
---------------------------	--	--	--	--	--

### 3. Rubric bài tập đọc hiểu, viết ở nhà:

Tiêu chí	Chỉ báo thực hiện	TỐT 9-10	KHÁ TỐT 7-8	KHÁ 5-6	YẾU 0-4	Tỉ lệ (%)
Hoàn thành bài tập	CELO1.3 CELO1.4 CELO3.1	Hoàn thành bài đọc hiểu và bài viết từ 90 đến 100%.	Hoàn thành bài đọc hiểu và bài viết từ 70 đến 80%.	Hoàn thành bài đọc hiểu và bài viết từ 50 đến 60%.	Không hoàn thành bài đọc hiểu và bài viết hoặc không làm bài tập theo yêu cầu.	50%
Thái độ	CELO6.1 CELO6.2	Sẵn sàng làm các bài tập theo yêu cầu và hoàn thành từ 90% đến 100%.	Sẵn sàng làm các bài tập theo yêu cầu và hoàn thành từ 70% đến 80%.	Sẵn sàng làm các bài tập theo yêu cầu và hoàn thành từ 50% đến 60%.	Không sẵn sàng làm bài tập như yêu cầu hoặc không hoàn thành đúng hạn.	50%

### 4. Rubric cho bài tập viết ở nhà

Chỉ báo thực hiện	Tiêu chí	TỐT 9-10	KHÁ TỐT 7-8	KHÁ 5-6	YẾU 0-4	Tỉ lệ %
CELO3.4 CELO4.1 CELO4.2 CELO6.1 CELO6.2	Mức độ thí sinh hoàn thành yêu cầu bài viết chiếm	Khi hoàn thành tất cả các yêu cầu	khi hoàn thành 2/3 yêu cầu bài viết	khi chỉ hoàn thành 1 yêu cầu bài viết	khi không hoàn thành yêu cầu nào cả.	30
Nội dung bài viết	Hình thức một email/ letter	Có đầy đủ 3 phần của một bài email/ letter: head, body, close		khi thiếu một phần của email/ letter	thiếu 2 phần trở lên	10

	Nêu mục đích, lí do viết email/ letter	Mục đích viết email/ letter rõ ràng, tập trung vào yêu cầu của bài viết		Bài viết có nêu mục đích, lí do viết nhưng chưa rõ ràng	Không nêu mục đích, lí do hoặc có nêu nhưng sai.	10
Tính logic và sự liên kết	Tính logic của bài viết	Các ý của bài viết đều liên quan đến mục đích viết			Có một ý không liên quan đến mục đích bài viết	5
	Việc sử dụng từ nối trong bài viết	Bài viết có dùng và dùng phù hợp các từ nối trong bài viết			Bài viết không dùng từ nối hoặc dùng không phù hợp.	5
Ngôn ngữ trong bài viết	Từ vựng	Bài viết sử dụng từ vựng đa dạng, đúng ngữ nghĩa		Có lập từ những ít	Bài viết lập từ nhiều lần	10
	Ngữ pháp	Bài viết có ít hơn 4 lỗi và không ảnh hưởng đến ngữ nghĩa của bài viết		Bài viết có từ 4 đến 8 lỗi ngữ pháp hoặc có 1 lỗi ngữ pháp ảnh hưởng đến ngữ nghĩa bài viết	Bài viết có nhiều hơn 8 lỗi ngữ pháp hoặc có 2 lỗi ngữ pháp ảnh hưởng đến ngữ nghĩa bài viết	10
Văn phong: thể hiện tính trang trọng và	Có lời chào mở đầu phù hợp yêu cầu viết				Không có hoặc dùng không đúng	5

thân mật trong viết email/ letter	Sử dụng đúng các cấu trúc thân mật/ trang trọng phù hợp yêu cầu của bài viết				Không có hoặc dùng không đúng	5
	Sử dụng đúng các từ vựng thân mật/ trang trọng phù hợp với yêu cầu đề				Không có hoặc dùng không đúng	5
	Sử dụng phù hợp lời chào kết thúc email hay letter thân mật/ trang trọng phù hợp yêu cầu đề				Không có hoặc dùng không đúng	5

## 5. Rubrics đánh giá bài kiểm tra giữa kỳ số

### 5.1 Đọc

Tiêu chí	Chỉ báo thực hiện	TỐT 9-10	KHÁ TỐT 7-8	KHÁ 5-6	YẾU 0-4	Tỉ lệ (%)
Hoàn thành bài tập	CELO1.3 CELO1.4 CELO3.1	Hoàn thành bài đọc hiểu từ 90 đến 100%.	Hoàn thành bài đọc hiểu từ 70 đến 80%.	Hoàn thành bài đọc hiểu từ 50 đến 60%.	Không hoàn thành bài đọc hiểu hoặc không làm bài tập theo yêu cầu.	25%



--	--	--	--	--	--

## 5.2 Viết

<b>Chỉ báo thực hiện</b>	<b>Tiêu chí</b>	<b>TỐT 9-10</b>	<b>KHÁ TỐT 7-8</b>	<b>KHÁ 5-6</b>	<b>YẾU 0-4</b>	<b>Tỉ lệ %</b>
CELO3.4 CELO4.1 CELO4.2 CELO6.1 CELO6.2	Mức độ thí sinh hoàn thành yêu cầu bài viết chiếm	Khi hoàn thành tất cả các yêu cầu	khi hoàn thành 2/3 yêu cầu bài viết	khi chỉ hoàn thành 1 yêu cầu bài viết	khi không hoàn thành yêu cầu nào cả.	30
Nội dung bài viết	Hình thức một email/ letter	Có đầy đủ 3 phần của một bài email/ letter: head, body, close		khi thiếu một phần của email/ letter	thiếu 2 phần trở lên	10
	Nêu mục đích, lí do viết email/ letter	Mục đích viết email/ letter rõ ràng, tập trung vào yêu cầu của bài viết		Bài viết có nêu mục đích, lí do viết nhưng chưa rõ ràng	Không nêu mục đích, lí do hoặc có nêu nhưng sai.	10
Tính logic và sự liên kết	Tính logic của bài viết	Các ý của bài viết đều liên quan đến mục đích viết			Có một ý không liên quan đến mục đích bài viết	5
	Việc sử dụng từ nối trong bài viết	Bài viết có dùng và dùng phù hợp các từ nối trong bài viết			Bài viết không dùng từ nối hoặc dùng không phù hợp.	5

Ngôn ngữ trong bài viết	Từ vựng	Bài viết sử dụng từ vựng đa dạng, đúng ngữ nghĩa		Có lập từ những ít	Bài viết lập từ nhiều lần	10
	Ngữ pháp	Bài viết có ít hơn 4 lỗi và không ảnh hưởng đến ngữ nghĩa của bài viết		Bài viết có từ 4 đến 8 lỗi ngữ pháp hoặc có 1 lỗi ngữ pháp ảnh hưởng đến ngữ nghĩa bài viết	Bài viết có nhiều hơn 8 lỗi ngữ pháp hoặc có 2 lỗi ngữ pháp ảnh hưởng đến ngữ nghĩa bài viết	10
Văn phong: thể hiện tính trang trọng và thân mật trong viết email/ letter	Có lời chào mở đầu phù hợp yêu cầu viết				Không có hoặc dùng không đúng	5
	Sử dụng đúng các cấu trúc thân mật/ trang trọng phù hợp yêu cầu của bài viết				Không có hoặc dùng không đúng	5
	Sử dụng đúng các từ vựng thân mật/ trang trọng phù hợp với yêu cầu đề				Không có hoặc dùng không đúng	5
	Sử dụng phù hợp lời chào kết thúc email hay letter thân				Không có hoặc dùng không đúng	5

	mật/ trang trọng phù hợp yêu cầu đề					
--	--	--	--	--	--	--

### 5.3 Nghe

Chỉ báo thực hiện CELO <sub>x.y</sub>	Tiêu chí đánh giá	TỐT 5-6	KHÁ 3-4	ĐẠT 1-2	YẾU 0	Tỉ lệ
CLEO1.2 CLEO2.2 CLEO3.2 CELO3.3	Bài nghe 1,2,3: 15 câu trắc nghiệm	13-15 câu đúng	10-12 câu đúng	7- 8câu đúng /5 câu hỏi	Dưới 7 câu đúng	10
CLEO3.2 CELO3.3	Bài nghe 4,5: điền từ/ số đúng vào 10 khoảng trống	8-10 câu đúng	6-7 câu đúng	5 câu đúng	0-4 câu đúng	10

### 5.4. Nói

Chỉ báo thực hiện CELO <sub>x.y</sub>	Tiêu chí đánh giá	TỐT 4-5	KHÁ 2-3	YẾU 0	Tỉ lệ
CLEO1.1 CELO1.2 CELO3.3	Part 1: trả lời câu hỏi theo chủ đề	Đúng và đầy đủ các thông tin yêu cầu	Còn vài chỗ sai về ngữ pháp, từ vựng	Không nghe hiểu câu hỏi, trả lời không đúng ý câu hỏi	5
CLEO1.1 CLEO1.2 CELO3.3	Part 2: phát biểu ý kiến về 1 chủ đề	<b>Nói đúng và đủ ý kiến cá nhân về chủ đề</b> <b>Biết bảo vệ ý kiến của bản thân bằng các ví dụ,</b>	Có phát biểu đúng ý kiến cá nhân về chủ đề cho trước những chưa đầy đủ Có bảo vệ ý kiến cá nhân	Không hiểu chủ đề cho trước và chưa phát biểu ý kiến bản thân về chủ đề	5

		giải thích	bằng ví dụ, giải thích nhưng chưa thuyết phục		
--	--	------------	---	--	--

## 6. ĐÁNH GIÁ KẾT THÚC HỌC PHẦN

### 6.1. Đọc

Tiêu chí	Chỉ báo thực hiện	TỐT 9-10	KHÁ TỐT 7-8	KHÁ 5-6	YẾU 0-4	Tỉ lệ (%)
Hoàn thành bài tập	CELO1.3 CELO1.4 CELO3.1	Hoàn thành bài đọc hiểu từ 90 đến 100%.	Hoàn thành bài đọc hiểu từ 70 đến 80%.	Hoàn thành bài đọc hiểu từ 50 đến 60%.	Không hoàn thành bài đọc hiểu hoặc không làm bài tập theo yêu cầu.	20

### 6.2. Viết

Chỉ báo thực hiện	Tiêu chí	TỐT 9-10	KHÁ TỐT 7-8	KHÁ 5-6	YẾU 0-4	Tỉ lệ %
CELO3.4 CELO4.1 CELO4.2 CELO6.1 CELO6.2	Mức độ thí sinh hoàn thành yêu cầu bài viết chiếm	Khi hoàn thành tất cả các yêu cầu	khi hoàn thành 2/3 yêu cầu bài viết	khi chỉ hoàn thành 1 yêu cầu bài viết	khi không hoàn thành yêu cầu nào cả.	30
Nội dung bài viết	Hình thức một email/ letter	Có đầy đủ 3 phần của một bài email/ letter: head, body, close		khi thiếu một phần của email/ letter	thiếu 2 phần trở lên	10

	Nêu mục đích, lí do viết email/ letter	Mục đích viết email/ letter rõ ràng, tập trung vào yêu cầu của bài viết		Bài viết có nêu mục đích, lí do viết nhưng chưa rõ ràng	Không nêu mục đích, lí do hoặc có nêu nhưng sai.	10
Tính logic và sự liên kết	Tính logic của bài viết	Các ý của bài viết đều liên quan đến mục đích viết			Có một ý không liên quan đến mục đích bài viết	5
	Việc sử dụng từ nối trong bài viết	Bài viết có dùng và dùng phù hợp các từ nối trong bài viết			Bài viết không dùng từ nối hoặc dùng không phù hợp.	5
Ngôn ngữ trong bài viết	Từ vựng	Bài viết sử dụng từ vựng đa dạng, đúng ngữ nghĩa		Có lập từ những ít	Bài viết lập từ nhiều lần	10
	Ngữ pháp	Bài viết có ít hơn 4 lỗi và không ảnh hưởng đến ngữ nghĩa của bài viết		Bài viết có từ 4 đến 8 lỗi ngữ pháp hoặc có 1 lỗi ngữ pháp ảnh hưởng đến ngữ nghĩa bài viết	Bài viết có nhiều hơn 8 lỗi ngữ pháp hoặc có 2 lỗi ngữ pháp ảnh hưởng đến ngữ nghĩa bài viết	10
Văn phong: thể hiện tính trang trọng và	Có lời chào mở đầu phù hợp yêu cầu viết				Không có hoặc dùng không đúng	5

thân mật trong viết email/ letter	Sử dụng đúng các cấu trúc thân mật/ trang trọng phù hợp yêu cầu của bài viết				Không có hoặc dùng không đúng	5
	Sử dụng đúng các từ vựng thân mật/ trang trọng phù hợp với yêu cầu đề				Không có hoặc dùng không đúng	5
	Sử dụng phù hợp lời chào kết thúc email hay letter thân mật/ trang trọng phù hợp yêu cầu đề				Không có hoặc dùng không đúng	5

### 6.3. Nghe

Chỉ báo thực hiện CELO <sub>x.y</sub>	Tiêu chí đánh giá	TỐT 5-6	KHÁ 3-4	ĐẠT 1-2	YẾU 0	Tỉ lệ
CLEO1.2 CLEO2.2 CLEO3.2 CELO3.3	Bài nghe 1,2,3: 15 câu trắc nghiệm	13-15 câu đúng	10-12 câu đúng	7- 8câu đúng /5 câu hỏi	Dưới 7 câu đúng	10
CLEO3.2 CELO3.3	Bài nghe 4,5: điền từ/ số đúng vào 10 khoảng trống	8-10 câu đúng	6-7 câu đúng	5 câu đúng	0-4 câu đúng	10

### 6.4. Nói

Chỉ báo thực hiện CELO <sub>x.y</sub>	Tiêu chí đánh giá	TỐT 4-5	KHÁ 2-3	YẾU 0	Tỉ lệ
CLEO1.1 CELO1.2 CELO3.3	Part 1: trả lời câu hỏi theo chủ đề	Đúng và đầy đủ các thông tin yêu cầu	Còn vài chỗ sai về ngữ pháp, từ vựng	Không nghe hiểu câu hỏi, trả lời không đúng ý câu hỏi	5
CLEO1.1 CLEO1.2 CELO3.3	Part 2: phát biểu ý kiến về 1 chủ đề	Nói đúng và đủ ý kiến cá nhân về chủ đề  Biết bảo vệ ý kiến của bản thân bằng các ví dụ, giải thích	Có phát biểu đúng ý kiến cá nhân về chủ đề cho trước nhưng chưa đầy đủ  Có bảo vệ ý kiến cá nhân bằng ví dụ, giải thích nhưng chưa thuyết phục	Không hiểu chủ đề cho trước và chưa phát biểu ý kiến bản thân về chủ đề	5

**\* Ghi chú:**

- Điểm tổng kết học phần sẽ được tính dựa vào tỷ lệ mô tả ở mục 7, tính thành 2 cột điểm:

1. Đánh giá quá trình: chiếm 50% tổng điểm môn học; trung bình cộng của (điểm tham gia lớp học+điểm làm bài tập về nhà, bài tập online+điểm giữa kỳ 4 môn Nghe, Nói, Đọc, Viết)

2. Đánh giá kết thúc học phần: chiếm 50% tổng điểm môn học; được tính bằng trung bình cộng bài thi cuối kỳ (Nghe+Đọc+Viết+Nói)

3. Đánh giá học phần= 0,5 x (Đánh giá quá trình + Đánh giá kết thúc học phần quá trình)